

Số: 01/2024/QĐST-DS

Hà Quảng, ngày 03 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nông Thanh Lịch

Thư ký phiên họp: Bà Đàm Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2024/QĐST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 1995; Địa chỉ: **Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu **Lý Thị Bích T**, sinh ngày 21/6/2013; (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cháu **Lý Thị Bích T**: Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: **Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**. (Vắng mặt)

2. Anh **Lý Văn P**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: **xóm L, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng**. (Vắng mặt)

### NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đề ngày 06/02/2024 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, chị **Hoàng Thị D** trình bày:

Chị **Hoàng Thị D** và anh **Lý Văn P** đăng ký kết hôn ngày 26/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Sau khi kết hôn được gần một năm vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vì bố mẹ chồng không thích chị **D**, anh **P** đi làm về không đưa tiền cho chị **D**, khi chị **D** hỏi đến thì anh **P** lại quay ra đánh đập chị **D**. Do vợ chồng mâu thuẫn thường xuyên không thể chịu đựng được nên khoảng từ ngày y

14/7/2015 chị **D** đã đem theo con gái là cháu **Lý Thị Bích T** bỏ nhà đi đến nhà mẹ đẻ là bà **Lý Thị H** tại **Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**. Chị **D** ở nhà mẹ đẻ được 17 ngày thì nghe tin anh **P** cưới vợ mới dẫn đến tinh thần bị sốc, đồng thời bên nhà anh **P** cũng có nhiều hộ hàng sống gần nhà mẹ đẻ chị **D** nên khi nghe tin chị **D** bỏ vào nhà mẹ đẻ thì anh **P** luôn dọa nếu thấy mẹ con chị **D** ở đâu thì sẽ đánh khi đó nên chị **D** lại tiếp tục mang con gái bỏ nhà mẹ đẻ đi làm thuê, sống không có địa chỉ ổn định, cắt đứt mọi liên lạc với gia đình nhà chồng và gia đình mẹ đẻ. Đến đầu năm 2023 sau khi đi làm ăn xa và ổn định được cuộc sống thì chị **D** mới trở về **xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng** mục đích để cắt hộ khẩu đi đăng ký nơi cư trú cùng mẹ đẻ mới biết anh **P** đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng tuyên bố hai mẹ con chị **D** mất tích và đã được Tòa án giải quyết cho chị **D** và anh **P** ly hôn. Hiện nay chị **D** và con gái đang sinh sống tại **thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**, chị **D** vừa làm xong nhà riêng gần nhà mẹ đẻ và sẽ sống lâu dài ở đó nên đề nghị Tòa án hủy bỏ quyết định số 01/2020/QĐST-DS ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tuyên bố chị **D** và con gái mất tích để chị **D** và con gái khôi phục lại quyền lợi công dân của mình, được ổn định cuộc sống lâu dài về sau. Ngoài ra, đối với Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án đã giải quyết cho chị **D** và anh **P** ly hôn, chị **D** không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giữ nguyên Bản án.

*Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 22/4/2024, anh **Lý Văn P** trình bày:* Anh **Lý Văn P** và chị **Hoàng Thị D** đăng ký kết hôn vào ngày 26/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã **M, huyện H, tỉnh Cao Bằng**. Sau khi kết hôn được gần một năm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, luôn xảy ra cãi vã nên chị **D** đã đem con gái **Lý Thị Bích T** bỏ nhà đi vào ngày 14/7/2015, anh **P** không nắm rõ mẹ con chị **D** đi đâu, hai mẹ con mất tích mấy năm liền không có tin tức gì, anh **P** cũng đã tìm kiếm tại nơi cư trú của mẹ đẻ chị **D** nhưng cũng không thấy nên đến năm 2020 anh **P** mới có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng tuyên bố chị **D** và cháu **Lý Thị Bích T** mất tích, đến ngày 10/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng đã quyết định tuyên bố mất tích đối với chị **D** và cháu **Lý Thị Bích T** tại Quyết định số 01/2020/QĐST-DS. Đến ngày 29/7/2021 anh **P** tiếp tục có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh **P** được ly hôn với chị **D** tại Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 24/9/2021. Năm 2023, anh **P** đang đi làm công nhân ở thành phố Hải Phòng thì thấy gia đình thông tin chị **D** quay về **xã M**, nhưng chị **D** về làm gì thì anh **P** và gia đình không biết, sau đó cũng biết tin chị **D** lại quay vào **M** sinh sống. Hiện nay anh **P** biết chị **D** đang sinh sống tại **thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**, còn con gái **Lý Thị Bích T** anh **P** đã được trực tiếp gọi video qua ứng dụng Messenger của Facebook, đã được gặp con nhưng do con không nói chuyện cùng nên anh **P** không rõ hiện tại cháu **T** đang sống cùng chị **D** hay sống cùng mẹ đẻ của chị **D**. Nay chị **D** yêu cầu Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích số 01/2020/QĐST-DS ngày 10/12/2020 để khôi phục lại quyền công dân của chị **D** và cháu **Lý Thị Bích T** anh **P** nhất trí và không có ý kiến gì. Đối với bản án số



04/2021/HNGĐ-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án Hà Quảng đã giải quyết cho anh **P** và chị **D** ly hôn, anh **P** đề nghị Tòa án giữ nguyên Bản án.

Tại phiên họp người yêu cầu và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều xin vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Về thẩm quyền giải quyết đúng quy định tại khoản 2 Điều 39 BLTTDS; Việc thụ lý, phân công Thẩm phán giải quyết việc dân sự, gửi các thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát đúng quy định tại Điều 363, 365 BLTTDS; Xác định đúng tư cách tố tụng của những người tham gia tố tụng; Thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu, gửi hồ sơ nghiên cứu cho Viện Kiểm sát đúng quy định tại Điều 366 BLTTDS.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70 của BLTTDS. Tại phiên họp có đơn xin vắng mặt.

Về nội dung việc dân sự: Xét thấy người bị Tòa án tuyên bố mất tích đã trở về, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện đúng danh tính của người bị Tòa án tuyên bố mất tích, trực tiếp có đơn yêu cầu và chấp hành, thực hiện các thủ tục trong quá trình Tòa án giải quyết. Căn cứ Điều 390 BLTTDS đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị **Hoàng Thị D** về việc hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST/DS ngày 10/12/2020 v/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 24/9/2021 về việc ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng giữa anh **Lý Văn P** và chị **Hoàng Thị D** vẫn có hiệu lực pháp luật.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 4, 6 Nghị quyết 326/2016/UBTHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoản 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị **Hoàng Thị D** phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị **Hoàng Thị D** yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” Quyết định số 01/2020/QĐST-DS ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Vì vậy việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng theo quy định tại Điều 27, 35, 39, 361 BLTTDS.

[2] Về nội dung việc dân sự: Chị **D** và anh **P** đều xác nhận trước đây **Anh C** là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 26/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã **M**, huyện **H**, tỉnh **Cao Bằng**. Sau khi kết hôn được khoảng một năm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, luôn xảy ra cãi vã nên chị **D** đã đem con gái là cháu **Lý Thị Bích T** bỏ nhà đi vào ngày



14/7/2015, anh P không rõ chị đã Dấn đi đâu, anh P đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không thấy, hai mẹ con mất tích mấy năm liền không có tin tức gì, đến năm 2020 anh P mới có đơn yêu cầu và được Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng chấp nhận tuyên bố chị D và cháu Lý Thị Bích T mất tích. Năm 2021 anh P yêu cầu và được Tòa án giải quyết ly hôn cho anh P và chị D tại Bản án số 04/2021/HNGĐ/ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Nay chị D và cháu Lý Thị Bích T đã trở về, chị D yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích, việc chị D và cháu Lý Thị Bích T trở về và hiện đang cư trú tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đã được Ban tự quản thôn A, Công an xã C và anh Lý Văn P xác nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 70 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “*Khi người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với người đó*”. Do đó, việc chị D yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Đối với Bản án ly hôn giữa anh P và chị D, căn cứ khoản 3 Điều 70 Bộ luật dân sự “*Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích đã được ly hôn thì dù người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống, quyết định cho ly hôn vẫn có hiệu lực pháp luật*”, do vậy Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 24/9/2021 về việc ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng vẫn có hiệu lực pháp luật.

[3] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tại phiên họp là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị D phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 270, 371, 372, 390 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 70 Bộ luật dân sự; Điều 4,6, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoản 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị D, hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 01/2020/QĐST-DS ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

2. Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 24/9/2021 về việc ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng vẫn có hiệu lực pháp luật.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị **Hoàng Thị D** phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí của Tòa án số 0001864 ngày 26/03/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Chi cục THAND huyện Hà Quảng;
- UBND xã Mã Ba; xã CưKBang;
- Người yêu cầu;
- NCQLVNLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nông Thanh Lịch**